

## GIÁN ĐIỆP QUỐC TẾ

một mình chàng. Nàng yêu chồng trên hết. Nàng bèn quyết định ở lại.

Duxia xin được gặp lại đại diện chánh phủ Úc, tuy bọn vệ sĩ phản đối kịch liệt. Trong văn phòng, nàng ký đơn xin được tá túc chánh trị. Và nàng rời phi trường, trở về Sít-ni với chồng.

Tình yêu vợ chồng đã thắng chủ nghĩa Cộng sản, Nga sô lập tức đoạn giao với Úc châu. Hồi ấy là năm 1954.

Nàng không về là đúng, vì nếu về nàng sẽ mất mạng như Bát dốp. Năm 1948, Bát dốp trèo lên phi cơ từ căn cứ sô viết Kôlômaya, bay sang vùng Mỹ kiểm soát ở Áo quốc, cùng bạn là Pirôgôp (6). Sau đó cả hai được qua Mỹ tị nạn,

Khi cả hai tới Mỹ, gián điệp Sô viết đặt dưới sự chỉ huy của đại sứ Pannyushkin (7), tiếp xúc với Bát dốp, hứa hẹn nếu y về một mình thì sẽ bị phạt hai năm tù, nếu kéo luôn được Pirôgôp cùng về thì tội trạng được xóa bỏ. Bát dốp còn vợ và đứa con gái 4 tuổi ở quê nhà. Bùi tai y nghe theo. Y thuyết phục Pirôgôp, nhưng bạn y, sáng suốt hơn, cương quyết từ chối.

Bát dốp về Mạc tư khoa một mình. Y bị giam 8 tháng. Sau khi khai thác Bát dốp mũi chanh đã vắt kiệt nước, mặt vụ bèn đưa y ra pháp trường. Tội nghiệp, từ khi về cho đến khi chết, y không hề được gặp lại vợ con.

Người ta thường cho đàn bà là một thế giới đầy bí mật. Thật vậy, nếu có một Sibin thủy chung đến chết với tình mặc dầu bị tình phụ bạc, một Duxia bỏ cha mẹ, bỏ Đảng để ở lại với chồng, thì cũng có nhiều phụ nữ khác đã xô chồng vào cõi chết trong một phút nóng giận, hờn ghen vô lý.

Năm 1960, Et ne (8) bị ba năm tù vì vợ. Là

(5) Anatole Barzou, (6) Peter Ptrogov (7) Alexander Pannyushkin. (8) Horst Eitner.

nhân viên tình báo Anh quốc, y lại lãnh lương của mặt vụ sô viết.

Bốn năm sau, y bị bắt. Nguyên nhân rất giản dị: y tố giác y với cơ quan an ninh tại Đức. Y thường bỏ quên vợ ở nhà một mình, đê vui thú với những cô bạn gái trẻ đẹp, nhờ có nhiều tiền, tiền làm gián điệp đôi cho cộng sản.

Trong phút ghen tuông, vợ Et ne đã tìm ra cách báo thù êm thầm mà hữu hiệu. Hồi những ai làm gián điệp đôi! Hãy trông gương Et ne mà chiều vợ.

Dôi xò (9) rủi hơn Et ne nhiều, y đã bị tử hình. Chung quí vì căi nhau với vợ. Trong thế chiến thứ 2, Dôi xò, công dân Anh có tư tưởng phát xít, đã ủng hộ Hitler chống tò quốc. Xưởng ngôn viên tại đài bá âm quốc xã, y đã tung tin tức thất thiệt, nhằm làm suy giảm tiềm lực kháng chiến của Anh quốc.

Năm 1939 y qua Đức với vợ lẽ, làm nhân viên trong bộ Tuyên Truyền của Görben (IO), Hai vợ chồng trốn khỏi Hambourg trước khi thiết giáp Anh tới chiếm (11). Họ lén lút tới sát biên giới Đan mạch để tìm đường đào tàu. Đang lang thang trong rừng, Dôi xò dùng phái một đơn vị của trung đoàn thám báo Anh. Nghe y nói, giọng nói mà người Anh nào cũng quen thuộc, binh sĩ thám báo nhận ra liền. Y cho tay vào túi lấy thông hành, song một sô quan tướng y rút súng nêu nô cờ. Y bị trúng đạn vào bắp vế.

Vợ y bị bắt một lúc sau. Tay nàng đeo bốn chiếc nhẫn người ta phải tháo cái lớn nhất ra, sợ bên trong có thuốc độc. Cái vòng tay cũng bị tịch thâu. Một nữ nhân viên lục soát nàng tì mỉ, đê phòng nàng tự vận. Sau đó, hai vợ chồng bị giải về Anh quốc.

Ra tòa, Dôi xò bị lên án tử hình. Y đến tội ngày 3-1-1946. Y bị bắt, chẳng phải vì ai tố giác. Chẳng qua trong một phút thiếu bình tĩnh. Y cãi lộn với vợ.

(9) William Joyce biệt danh là Lord Haw Haw.  
(10) Goebbels (11.) Hambourg.

Cho tinh thần lảng xuống, y ra khỏi căn nhà ở Cáp-phe-mun (12), nơi hai vợ chồng lần trốn, và đi lang thang trong rừng.

Trước khi sang Đức phục vụ Hitler. Dội xô đã do thám cho Đức quốc xã. Một phút bất hòa với vợ đã đưa y lên đoạn đầu dài. Đáng thương hay đáng ghét?

### 15—Con mèo cái phản quốc

Đọc sách gián điệp, không ai không biết truyện Con mèo Cái. Misolin (1), một phụ nữ Pháp 40 tuổi, biệt danh con mèo cái (2) đã bị tòa án xử tử ngày 8-1-1948 về tội phản quốc. Sau đó nàng được ân xá xuống khò sai chung thân dè rồi được trả tự do vào mùa hè 1954 sau 12 năm giam giữ.

Nhiều cuốn sách đã được viết về con mèo cái, song đến nay người ta vẫn chưa hiểu tại sao một nhân viên tình báo có công trong kháng chiến, nhưng lại có thể bán đứng kháng chiến cho phản gián Đức, dè rồi quay lại với đồng minh. Nguyên nhân sâu xa có lẽ vì tình, vì ghen tuông, và cũng vì lòng ích kỷ, lòng tham quá tròn, muốn thành minh tinh trên vòm trời gián điệp đồi.

Năm 1939, nàng sống với chồng tại Anh dè rì và phải dạy học ở trường làng để kiếm thêm tiền. Chồng nàng từ trần, nàng về Pháp, lúc ấy đang bị Đức quốc xã dè bẹp.

Tinh thần yêu nước vùng dậy. Misolin hoàn toàn thay đổi cuộc đời sau khi gặp Detlev Müller (3), sĩ quan Ba Lan kháng chiến, bí danh At-män, nàng trở thành tình béo viên đặc lực. Coi thường cái chết, nàng giúp tình nhân gây dựng một mảng lưới lấy tin rộng lớn và hữu hiệu mang tên là Liên đồng minh. (5)

(12) Kuffernelle. (1) Micheline Corrêa tức Mathilde Bélard. (2) người Pháp gọi nàng là La Chatte, con mèo cái, vì mỗi khi tới chỗ hẹn, nàng thường lẩn masing ta, cái vòi của giống như mèo. (3) Roman Czerniawski. (4) Alphonse. (5) tên Pháp là Interalliée.

Sự đời lát léo, Misolin giới thiệu At-män với một thiếu phụ khà ái, tên là Roné (6) để đưa vào tổ chức. Rốt cuộc At-män nặng lòng vì Roné, bí danh Vi ô lết (7). Hai người dần bà ghen nhau kịch liệt. Vì một hờ hênh kỹ thuật, tờ chức bị bại lộ, Roné bị bắt và khai ra Misolin. Đêm bị bắt, Misolin gặp trung sĩ Bölichor (8), nhân viên phản gián quốc xã, tới thăm nàng trong sà lim. Y dùng lời ngọt ngào dụ dỗ nàng rồi đưa nàng về phòng ngủ. Trong một đêm ngắn ngủi, nàng trở thành tình nhân của Bölichor. Sau này ra tòa, quan tòa hỏi nàng đêm ấy Bölichor làm gì mà nàng quên cả tờ quốc, thì nàng đứng lặng.

Nàng vâng lời Bölichor, dẫn phản gián quốc xã tới bắt toàn thể nhân viên kháng chiến trong tờ chức Liên đồng minh. Có lẽ nàng ghen tuông, muốn trả thù Roné đã cướp mất người yêu của nàng. Có lẽ Bölichor có một bí quyết xác thịt nào làm nàng mê say đến phản quốc.

Theo lệnh Bölichor, nàng già vòi trung thành với kháng chiến, tiếp tục liên lạc với Luân Đôn. Nàng gặp Luca (9) nhân viên tình báo cao cấp, vừa nhảy dù xuống Pháp. Nhờ tài khéo léo, Luca khám phá ra Misolin đi hàng hai. Luca bắt nàng đánh lừa Bölichor. Không hiểu sao nàng lại nghe lời Luca dè trả về với chánh nghĩa. Trong khi ấy, Bölichor định ninh Luca bị vào tròng, con mèo cái còn trung thành với y, nên bố trí cho cả hai qua Anh quốc. Một việc hí hửu xảy ra: Luca và con mèo cái bí mật xuống tàu qua Luân Đôn với sự giúp đỡ tận tình của phản gián Đức.

Bölichor tưởng phỉnh phờ được tình báo Anh, ai ngờ Luca cao tay ẩn hơn, dã kịp thời báo động. Vì thế, sau khi đến Luân đôn, con mèo cái bị theo dõi và bị bắt. Tình báo Anh đội lốt con mèo cái đã chuyền về cho Bölichor những tin tức sai lầm.

Luca nhảy dù xuống Pháp lần nữa, dè rì sa lưới quốc xã, và sự thật được tiết lộ.

(6) Renée Bornit. (7) Violette. (8) Hugo Bleicher. (9) Lucas tức Pierre de Vomécourt.

Nước Pháp được giải phóng, con mèo cái đã sự bị giải từ Anh quốc về Ba Lê đển tội. Nhiều người bị nàng tố cáo với Dét ta pô đã thiệt mạng thảm thương. Song một số người khác đã từ trại giam trở về. Trước vành móng ngựa, nàng bào chữa là vô tội. Nhưng tòa án và công luận không nghe tiếng nói của nàng.

Con mèo cái và trung sĩ Bölichor đang còn sống. Cả hai đều viết hồi ký. Song cả hai đều viết rất ít về cái đêm ân ái lạ dùng dã xô anh hùng kháng chiến Misolin vào tay quốc xã.

## 16—Sắc bát ba đào di nich nhân

Sắc đẹp đàn bà không gây ra sóng lợn như biển cả mà vẫn làm bao người chết đuối, Hoàng đế Nã phá luân dã từng bắt Âu châu quì gối trước dạo quân bách chiến bách thắng, nhưng cũng từng quì gối trước mỹ nhân. Trong chúc thư, hoàng đế đã giàn hìn yêu trọn vẹn cho Mari (1), người vợ đã cảm sừng lên đầu chồng khi chồng thất trận bị đày ra đảo En-bờ (2). Thật vậy, hoàng hậu Mari đã ngoại tình với một viên tướng Áo tên là Nip-pe (3) và hạ sinh một đứa con hoang.

Ra đảo En-bờ, Nã phá luân còn nghĩ đến việc ân ái với 3 người đàn bà khác, quên cả cảnh ngai vàng xụp đổ. Lần sau, đày tại Xanh Hélène (4) đau gan nặng, Nã phá luân lại yêu một thiếu nữ 15 tuổi, và nhiều thiếu nữ khác nữa.

Oai hùng như Nã phá luân còn lụy vì tình, thì cũng không trách được Risa Sót (5), bức thay giàn điệp đã cứu Sít ta lin, điệp viên nói tiếng nhứt trong thế chiến thứ hai, một trong những điệp viên cù khôi nhứt trên hoàn vũ.

Sót thay đàn bà như thay áo lót mình, song tàn cuộc, lại chết vì đàn bà.

(1) Marie Louise (2) Elbe. (3) Adam Adalbert von Neipperg.

(4) Sainte Hélène, nơi Nã phá luân bị lưu đày và từ trần.

(5) Richard Sarge.

Người Đức, bác sĩ Sót hoạt động tại Đông kinh cho do thám sô viết. Tổ chức của Sót có thể được xem là rất kín đáo. Tuy nhiên, kín đáo thế nào chẳng nứa, cũng vẫn tan rã vì đàn bà. Risu (6), thủ lãnh cộng đồng Nhật và là mặt báo viên của Sót, yêu một thiếu nữ làm nghề thợ thêu. Tin người yêu, Risu thô iộ là y cầm đầu một tổ chức chống lại Thiên Hoàng. Không ngờ gia đình nàng thờ vua như thần, nên nàng đã tố giác Risu với cảnh sát. Từ Risu, phản gián Nhật phảng lzeń ra bác sĩ Sót.

Nói cho đúng, phản gián đã bắt được nhiều mật điện do Sót đánh đi. Song vì thiếu phương tiện, họ đành bó tay. Đại tá phản gián Ozaki nghi ngờ Sót, nhưng không có bằng chứng, bèn dùng kế mỹ nhân. Vũ nữ Kiêu-mi (7), một thiếu phụ có bốn giòng máu Đức, Mỹ, Nga, Nhật trong người, và sắc đẹp mê hồn, được đại tá Ozaki dâng cho Sót.

Lẽ ra một người giàu kinh nghiệm như Sót phải biết nàng là Ngu cơ. Song nhan sắc khuynh thành của nàng dã làm mờ mắt Hạng Võ. Biết Sót là tay kiêu ngạo, nỗi tiếng «bè gãy bao cành phù dung», chưa bao giờ thất bại, vũ nữ Kiêu Mi bèn giả bộ hờ hững. Cần chán, xa thèm, nàng càng lanh đạm Sót bao nhiêu, Sót càng mê say nàng bấy nhiêu.

Đêm 3-10-1941 giữa lúc Âu châu chìm trong khói súng, Nhật sửa soạn tấn công Mỹ, bác sĩ Sót ngồi trong quán rượu, đắm đuối nhìn tình nhân nhảy múa một cách khêu gợi trên sân khấu. Y tỏ vẻ lo ngại vì nhận thấy phản gián Tốc cô ca (8) bí mật theo dõi. Bồi bàn mang lại một mầu giấy nhỏ. Đó là tiếng kêu báo động của một cộng sự viên, xác nhận rằng Sót bị công an ngòi vực.

Kiêu-Mi thoáng thấy Sót đọc lá thư. Nàng gọi điện thoại, phúc trình với đại tá Ozaki, vòng vây dần dần xiết lại. Đêm 14-10, Sót lại tới quán Phudi (9).

(6) Ito Risu. (7) Kiyomi, tức Kelogayashi Donevan.

(8) Tokkoka. (9) Fujii.

## GIAN ĐIỆP QUỐC TẾ

Y lại nhận được một màu giấy khác, Nàng vội vàng ra điện thoại. Sót lái xe đưa người yêu ra ngoài nhà mát dọc bờ biển, ở ngoại ô Đông kinh.

Dọc đường, Sót dừng xe, vuốt ve tinh nhân. Nàng rợn tóc gáy, tưởng Sót đã khám phá ra nàng. Nhưng không, men tình chênh choáng làm Sót không nghi ngờ gì hết. Sót móc túi tìm thuốc lá. Quẹt máy bị hư, y bức bối ném điếu thuốc lắn mảnh giấy được xé vụn ra ngoài cửa xe. Kiều-Mi yêu cầu Sót chờ nàng một lát để nàng gọi giây nói báo cho người nhà biết đến mai nàng mới về. Ngồi trong xe, Sót tỏ vẻ hân hoan, vì nàng đã chịu ngủ đêm với y. Sót không thè ngần nàng điện thoại cho đại tá Ozaki.

Tại ngôi nhà mát, Sót dặn tình nhân sưa soạn đồ ăn, còn y ra ngoài bái biển, thăm con thuyền đánh cá riêng. Kòlôxen (10), phụ trách điện đài, đợi Sót dưới thuyền, tòng hành doanh lưu động của tờ chưé gián diệp, Sót trao cho Kòlôxen bức điện :

« Hàng không mầu hạm Nhựt sẽ tấn công Mỹ tại Trân châu cảng, có lẽ vào rạng đông ngày 6-11 theo nguồn tin đáng tin cậy. »

Sau đó, Sót nắm chặt bàn tay bạn :

— Thế là xong, anh hãy rời Nhựt ngay.

Thế là xong. Sót quay lại nhà mát, thản nhiên ăn uống với tình nhân. Trọn đêm, y ân ái với nàng. Gần sáng mệt nhoài, y nằm lăn ra ngủ. Đường như linh tính báo cô chuyên chẳng lành, Sót vùng dậy. 8 giờ sáng, y pha rượu mạnh uống. Vừa bung lén mồi, y nghe tiếng đập cửa.

Sót khụng người trong một giây, song y trấn tĩnh được liền và ra mở cửa. Khách là đại tá phản gián Nhựt Ozaki. Ozaki chìa cho Sót xem những mẩu giấy vụn. Đó là tờ giấy mà Sót xé đêm trước trong khi đi xe với mỹ nhân. Trên giấy, Sót đã ghi bức

(10) Max Klausen.

## SAC BAT BA DAO DI NICH NHAN

67

điện gửi về Mạc tu khoa.

Risa Sót bị lên án tử hình. Mùa xuân 1949, Isidima (11), quản đốc nhà lao, long trọng tới xà lim, báo tin là giờ Sót đèn tội đã đến. Isidima hỏi tử tội muốn thêm bớt gì vào chúc thư không thì Sót lắc đầu, thản nhiên :

— Cám ơn, tôi không thêm bớt gì hết.

Rồi quay về phía mọi người :

— Đa tạ quý vị, tôi đi đây.

Sót chết một cách can đảm. Nhưng đó là theo báo cáo của nhà chức trách Nhựt. Còn theo nguồn tin khác thì Sót chưa chết. Nga sô có lẽ đã can thiệp với Nhựt để tha Sót,

Mấy tuần trước ngày xử giáo, Sót được một nhà y ở Đông kinh tới nhở nhiều răng và đặt răng giả. Một tiệm may lớn lại may cho Sót một bộ đồ mới. Lệ thường, khi người ngoại quốc bị hành hình tại Nhựt đại diện ngoại giao được mời chứng kiến. Sót là công dân Đức làm gián diệp cho Nga sô, song cả hai đại diện Đức và Nga sô đều không được mời. Hôdumi (12), phụ tá của Sót, bị treo cổ trước Sót, đã được trả thi hài cho thân nhân, một giờ sau khi họ hành. Còn Sót thì không. Tuy Sót bị xử giáo cùng ngày với Hôdumi.

Năm 1947, vũ nữ Kiêu Mi trình diễn tại Thượng Hải. Một đêm kia, đột nhiên nàng cứng miệng, bùn rún tay chân, không ca, không múa được nữa. Nàng trộn mắt ngó một người đàn ông ngồi gần cửa. Người lạ đứng dậy, ra ngoài. Nàng thét lên một tiếng sợ hãi. Khoác vội chiếc áo tối, nàng lén cửa sau ra đường. Ba phát súng lục chát chúa trong đêm vắng. Nàng gục ngã xuống rãnh nước. Sót đã báo thù.

À lâu sau, hai người trong đó có một nhà ngoại giao Pháp bắt thắn gặp Sót bằng xương, bằng thịt tại Huong cảng. Nghe kêu tên, Sót lùi lùi đi mất vào trong đám đông. Sót còn sống hay chết? Chỉ có Nga sô và Nhựt bản mới có thể trả lời.

(11) Ichijima. (12) Ozaki.

## 17.— Ba vết thương lòng.

Trong lịch sử gián điệp, người đàn ông si tình gấp nhiều rủi ro nhứt có lẽ là Riminton (1). Rủi ro, vì ý trung nhân buộc y phải gia nhập cộng đảng mới chịu làm vợ. Rủi ro, vì tay lở nhúng tràm, vợ lại bỏ rơi. Rồi vợ ra trước vành móng ngựa, tố cáo chèo cũ. Rủi ro, vì Riminton bị hạ sát trong tù.

Sinh năm 1917 tại Nu-Do-di, (2) Hoa kỳ, Riminton sống thời thơ ấu trong nhung lụa, trong sự yêu mến của cha mẹ và thầy giáo. Đứng đầu lớp, cậu học trò hơ ngây kết bạn với An-Mốt (3) một cô gái học giỏi, thảo luận hay, và là môn đệ của chủ nghĩa mac xít. Riminton yêu một cách say sưa, nàng lại ra mặt thủng hờ,

Nàng chỉ bằng lòng hứa hôn với y với điều kiện bắt khà khắng sau đây : y phải gia nhập đảng Cộng sản. Năm 1939, Riminton thành hôn với Mốt. Cuối năm, y vào đại học đường Cô lom bia (4) và thi đậu cử nhân chính trị kinh tế. Y làm việc tại bộ Thương mại, còn nàng lần lượt sinh hạ hai đứa con khâu khinh.

Đại chiến bùng nổ, Riminton được đưa vào hệ thống gián điệp sô viết, do trùm Gô lốt (5) điều khiển. Y cung cấp cho Gô lốt nhiều tài liệu, họa đồ và hình ảnh quan trọng. Năm 1946, Mốt bỏ chồng, mang con đi theo.

Gô lốt chết, tình nhân y là Bentoli (6) — nữ điệp viên cộng sản xuất thủ với công an Mỹ — lên tiếng tố cáo Riminton. Vụ án Ri-minton ra tòa đầu 1951. Vợ cũ của y xác nhận trước tòa rằng Bentoli nói đúng, Riminton quả là đảng viên cộng sản, và là điệp viên của Gô lốt. Chết điêng, y nghe tòa phạt 5 năm tù. Đè trả thù, y cưới vợ khác. Năm 1953, lên tòa trên án y được giảm còn 3 năm. Nhưng đến 1956, Riminton bị một nhóm thường phạm đánh chết trong nhà giam.

(1) William W. Remington. (2) tiểu bang New Jersey.  
(3) Ann Moss (4) Columbia. (5) Gotos. (6) Elizabeth Bentley

## BA VẾT THƯƠNG LÒNG

Dám tang diễn ra trong cảnh buồn thảm và hiu quạnh. Cũng buồn thảm và hiu quạnh như đám tang của một tên ăn mày.

Erika (7) một thiếu phụ đẹp, người Lét tò ni — một xứ ở Bắc Âu được độc lập sau thế chiến thứ nhứt, và nay bị Nga sô thống trị — cũng bị phụ tình sau khi bị kéo vào mê hồn trận. Ra tòa, nàng chưa vượt mặt, mà người tình lại từ chối, không nhận là con của y.

Lớn lên, Erika nuôi tham vọng trở thành một ngôi sao sáng về ngành vũ. Thất bại, nàng kết hôn với Moller (8), nhưng sau 6 năm chăn gối, nàng đòi ly dị, đề sống cuộc đời hồ hải. Với bạn gái là Gunhild Ahman (9), nàng phiêu dạt một thời gian, đền rồi năm 1939, đại chiến mở đầu, cả hai về Sí tộc khom, thủ đô Thụy Điển, làm trong một tiệm ăn.

Nàng gặp một người đàn ông lịch sự và khôi ngô, xưng là doanh gia Thụy sĩ. Nàng yêu Han (10) yêu tha thiết, yêu mù quáng. Y đưa nàng vào tò chúc gián điệp sô viết. Nàng nhắm mắt nghe theo, không những thế còn kéo luôn cô bạn gái.

Đôi bạn vào làm trong môt nhà máy chế tạo vũ khí. Erika kết nạp Tho và Sorenson (11), hai nhân viên nhà máy. Y ra lệnh đánh cắp tài liệu mật, đồng thời gây ra các vụ phá hoại. Vụ nổ kinh khủng nhứt xảy ra vào đầu 7-1941, ba toa xe lửa chờ đạn được bắn nổ tung, thiệt hại một triệu đô la, 80 người bị thương.

Run sợ, Erika xin tình nhân cho nàng được ngừng hoạt động. Nàng không thè tiếp tục dùng tay vò máu. Nhưng Han cương quyết từ chối. Y nói :

— Em đã làm gián điệp, cái nghè đã vào rồi thì không thè ra được nữa. Anh nhận lệnh của Mạc tư khoa, không thi hành sẽ bị nghiêm trị. Em đừng nhắc tới chuyện đó nữa.

(7) Erika. (8) Moller. (9) Gunhild Ahman. (10) Hans-Groetzinger. (11) Thor Hasselblad, Paul Sorenson.

## GIÁN ĐIỆP QUỐC TẾ

Phản gián Thụy Điển theo dõi Erika từ lâu. Cho nên một thời gian sau cả bọn bị sa lưới. Khi ấy nàng mới rõ mộng. Hân, người yêu nhứt đời nàng, không phải là công dân Thụy Sĩ mà là người Đức, tên Dacopp. (12), một chuyên viên phá hoại của cộng sản. Y đã phá hoại đời nàng bằng cách lắc đầu không nhận hận khi trong bụng nàng là giọt máu của y.

Tên sở khanh bị 9 năm tù, Erika 3 năm tù. Ông ta ra, nàng sống cuộc đời kín đáo với đứa con không bao giờ thấy mặt cha.

Ai bảo đàn bà nhẹ dạ, không thích hợp với ngành phản gián? Vũ nữ Kiều mi dã làm tan tò chúc gián điệp của Sót tại Nhựt. Và đây là Phisor (13), nữ nhân viên MI 5, Anh quốc. (14).

Một phi công Đức quốc xã lái máy bay thả bom xuống thủ đô Luân đôn trong thế chiến thứ hai. Trúng đạn, máy bay của y phát cháy dữ dội, y phải trôi nổi mới lách được khỏi phòng hoa tiêu và nhảy dù xuống đất.

Bị thương nặng, toàn thân cháy xém, y được chở vào bệnh viện điều trị. Trong nhà thương, y gặp Phisor, một nữ điều dưỡng hiền hậu, đẹp đẽ và khả ái. Viện sĩ quan Đức yêu nàng say đắm. Nàng yêu lại, nhưng là theo chỉ thị của phản gián Anh.

Hai người được tự do dắt nhau đi chơi. Trong khung cảnh thơ mộng, y nắm tay nàng, âu yếm hỏi nàng làm vợ. Nàng không phản đối, song nàng không nhận lời. Rوم rüm nước mắt, nàng cho biết chỉ có thèn nang khăn sưa túi một người không chống lại tờ quốc của nàng. Nói cách khác, nàng muốn y phản quốc.

Tất nhiên, y trở thành nhân viên MI5 và được cử về Bá linh. Y có nhiệm vụ trá trộn vào một nhà máy điện tử để đánh cắp hoa đồ của một loại vũ khí bí mật. Một phi đội Anh ném bom tới tấp

(12) Jacob Liebersohn. (13) Maud Fisher. (14) Military Intelligence 5, tức là Quân báo. Phòng 5, phụ trách phản

## BA VẾT THƯƠNG LÒNG

xuống thành phố Bá linh, viên hoa tiêu Đức đã tình từ một chiếc Lăn катor (15) nhảy dù theo. Tới đất, y chôn dù và quần áo phi hành. Nhờ giấy tờ giả, y được thu dụng vào công ty điện tử.

Mấy ngày sau, y có thái độ khá nghiện bị bắt. Không dù thù đoạn và can đảm chống lại cuộc thảm ván tàn bạo của công an Đức, y bèn thú tội. Y xin được trả sang Anh quốc để công chuộc tội. Một số quan phản gián cao cấp bác bỏ lời thỉnh cầu với câu nói chí lý :

— Không ai phủ nhận y có thiện chí. Nhưng sang tới Luân đôn, gặp lại người yêu, y sẽ thay đổi ý kiến.

Tử tù bị lôi ra sân, dựa lưng vào cọc. Thương thay cho chàng sĩ quan già a, nhiều phen vào sinh ra tử, từng được ban tặng huy chương Chữ thập Sắt, huy chương quý nhứt của Đức quốc xã.

### 18.— Đàn bà để có mày tay.

Từ ngày Métxalin (1) chết đi, chưa có người đàn bà nào khát tình và khát máu đến mức cuồng dại như nàng. Trong lịch sử La mã, Métxalin làm vợ thứ ba của vua Còlô diút (2) khi nàng đã năm chục tuổi. Ngũ tuần là tuổi về già, thế mà vương hậu vẫn thèm đàn ông, vẫn thích giết người.

Một gã đàn ông đẹp trai nhưng khờ dại bị nàng hành quyết, vì không chịu lên giường ngủ với nàng. Một người khác bị giết vì chẳng may cho y, y có một vườn hoa tuyệt đẹp mà Métxalin muốn chiếm. Nhiều lần nàng vào xóm thanh lâu dè nhìn tận mắt những cặp trai gái hành lạc. Nhà vua dì vắng, nàng bắt Silút (3) một chàng trai khỏe mạnh, phải bỏ vợ, về ở với nàng, với ý định đưa y lên ngai vàng. Rốt cuộc Métxalin bị nhà vua giết.

(15) Lancaster. (1) Messaline. (2) Claudius. (3) Galus Silutus.

Mát gor rit (4) một bà tể trước người Pháp giống Métxalin ở chỗ yêu đây rồi giết đáy. Cũng như Métxalin, nàng bỏ mạng thảm thương. Một đêm hè 1948, người ta tìm thấy trên bãi cát thành phố quốc tế Tân di ê (5) Bắc Phi, xác chết của Mát gor rit, người nói tiếng về hơn hai chục vụ giết người không để lại dấu vết, người làm gián điệp dồn da mưu, túc trí, trong hai trận thế chiến vừa qua.

Sinh năm 1895 tại Bay-on (6), nàng hiếu đời quá sớm. Năm 15 tuổi, trong khi mẹ nàng bỏ phế chồng con, chạy theo những người đàn ông là, nàng trốn nhà theo tiếng gọi con tim. Nàng bị bắt về, nhưng chỉ mấy tháng sau - năm 1911 - nàng kết hôn với bá tước Pháp Đan du ranh (7) hơn nàng nhiều tuổi. Là người ham du lịch, bá tước đưa vợ khắp nơi. Đại chiến thứ nhứt bùng nổ, hai người đang ở Ai Cập,

Mát gor rit gặp Lô rân (8), sĩ quan tình báo hữu danh nhứt của Anh quốc. Lô rân đưa nàng vào hàng ngũ tình báo. Hoạt động theo chỉ thị của tướng Cò-lê-tôn (9), chỉ huy gián điệp Anh, Mát gor rit trở thành nhân tình của Đagun (10), lãnh tụ phong trào quốc gia Ai Cập. Những bí mật về tờ chúc chống Anh giành độc lập, đều lọt vào tai Mát gor rit và kết quả là Đagun bị lưu đày. Không ai ngờ rằng sắc đẹp của một người đàn bà lại có thể ngăn chặn ngọn trào quanh quốc gia Ai Cập. Sau đó, Mát gor rit tới triều đình vua Sêút (11), dùng kế mỹ nhân lôi nhà vua về phía tây phương. Một lần nữa, Mát gor rit lại thành công.

Thế chiến thứ nhứt kết thúc, vợ chồng bá tước bồng tới vùng sa mạc Pan mia (12) ở Sy ri (13) mua một khách sạn và lập nghiệp tại đó. Không phải vì chán đời mà Mát gor rit bỏ chốn phồn hoa tới một

(4) Marguerite d'Andurain. (5) Tangiers (6) Bayonne. (7) Pierre d'Andurain. (8) Lawrence. (9) Gilbert Clayton. (10) Saad Zaghal Pacha. (11) Ibn Scoud. (12) Palmyre. (13) Syria.

nơi đầy cát bông, chẳng qua nàng nhận thấy thủ hình Trung Đông đang sôi sùng sục và vùng Panmia là ngã tư của gián điệp quốc tế trong các xứ Á-rập. Do thám cho Anh không được nhiều tiền, nàng liền do thám cho nhiều quốc gia cùng một lúc. Nàng không còn là gián điệp đôi, mà là gián điệp ba, gián điệp tư...

Cho đến 1924, nàng còn hoạt động tích cực cho Phòng Nhì Pháp và tình báo sô viết. Syri nỗi loạn nàng lập kế mời sáu lãnh tụ bản xứ tới hội họp tại khách sạn của nàng, và những người này đã biệt tích.

Năm 1932, sau chín năm nghe ngóng tại Panmia nàng ly hôn với ông chồng hờ già nua, rồi mau giang hồ rầm rật trong người, nàng bỏ tiền ra cưới chồng, một người Á-rập thua nàng mười tuổi, tên là Ben (14). Nàng kết hôn với y để di hành hương tại thánh địa Hồi giáo La mết (15).

Đọc đường, tuy nàng che mặt theo phong tục, cặp mắt xanh biếc của nàng đã gây ngờ vực và nàng bị một bộ lạc Hồi bắt giữ. Trong khi ấy Ben bị đầu độc chết. Nàng bị kết án giết chồng. Nàng thoát khỏi pháp trường, nhờ hiến thân và hiến tiền bạc cho một tên lính gác, và tên này liên lạc với sứ quán Pháp và quốc vương Sêút.

Hai năm sau, nàng quay về Panmia, và cộng tác với Đức quốc xã. Nàng tái hôn với bá tước Đan du ranh, nhưng chỉ một thời gian sau, nàng giết chồng, rồi qua vùng biên giới Pháp - Tây ban nha để lấy tin cho Đức. Tiên đoán Hít-le thusa trân, nàng bèn di An đê (16), Bắc Phi, hoạt động cho tình báo Anh - Pháp.

Sau đại chiến thứ hai, tuổi đã ngũ tuần, nàng về Ba lê tập thể dục cho thon, và vào mỹ viện sửa sang nhan sắc bắt đầu úa héo. Nàng dính vào hai vụ đầu độc, song được miễn tố vì thiểu năng. Nàng xuống tàu di Hắc Hải để bắt liên lạc với do thám sô viết.

(14) Ben Suleiman. (15) La Mecque. (16) Alger.

Rồi nàng bị đồng bọn hạ sát thảm thương trong một chuyến buôn vàng lậu, chia tiền không đều. Con trai duy nhứt của nàng cho biết nàng can vào 22 vụ giết người mà luật pháp phải bó tay vì nàng không dè lại dấu vết.

Mát gor rit đứng đầu sô những nữ gián điệp thích giết người. Cát men (17) lại phá kỷ lục về tàn bạo.

Thường là đàn ông quá chén, chớ ít khi, hoặc chưa bao giờ nữ gián điệp lại say rượu bí ti, nói nồng làm nhảm dè rồi bị bắt. Bệnh nhậu nhẹt đã làm Cát men bị Pháp kết án tử hình. May thay, nàng thoát chết, nhờ quân đội Đức tới kịp, đưa nàng ra khỏi tù giam. Lần thứ hai, nàng lại lãnh án tử hình dè những tội ác kinh khủng, do đó nàng được mệnh danh là Hắc thần.

Năm 1938, chuẩn bị đánh Pháp, Hitler sai Cát men sang Pháp khám phá bí mật của chiến lũy Maginot (18). Nàng hoạt động một cách đắc lực. Một đêm kia, quá chén với hai sĩ quan Pháp, Cát men buốt miệng nói ra những điều không thè nói. Không dè họ là nhân viên phản gián. Cát men bị thompson đầu, và giam gần Ba lê. Tông thống Pháp Lebroux (19) ân xá cho nàng khỏi chết. Sáu tuần sau, quân đội Đức kéo vào Ba lê.

Cát men được phái sang Bỉ và Hà Lan giả làm nhân viên kháng chiến. Rất nhiều người yêu nước, tin vào bộ mặt chân thành của Cát men đã sa lưới Gestapo (20) và bỏ mạng.

Rồi nàng được chuyển về trại tập trung Ravenbrück (21), phía Bắc nước Đức, cải dạng làm chánh chánh trị phạm, với mục đích do thám. Ravenbrück là đà ngục trên quả đất : 80.000 phụ nữ bị chết oan trong đó, 5000 bị giết trong phòng hơi ngạt. Cát men được cử làm trưởng khu. Nàng tiếp tay với lính gác tra tấn từ tù nhân bằng cách dùm vào hồ nước lạnh

(17) Carmen Marie Mory. (18) Maginot. (19) Albert Lebrun  
(20) Gestapo. (21) Ravenbrück.

Nàng dùng roi da hành hạ tù nhân mệt mỏi. Có lần nàng nắm tóc hai chục tù nhân hất hối lôi ra khỏi phòng giam.

Bốn năm sau, Hồng quân tiến tới Ravenbrück. Cát men bỏ trốn. Nàng già làm tù nhân Ravenbrück, cộng tác với quân đội Anh dè tìm bắt bọn cai tù tàn bạo. Trời cao có mắt nên Cát men bị lột mặt nạ, và phải ra tòa ngày 3-12-1946 tại Helsingborg.

Đơn ân xá của nàng bị bác. Cát men bèn nghĩ cách tự vận. Theo thường lệ, áo quần và giày dép của tù tội đều bị lột hết và mang ra ngoài ban đêm. Đêm ấy, nàng xin đi giày cho ấm. Thương tình, người ta dè giày cho nàng. Dưới đế giày, Cát men đã giấu sẵn một lưỡi dao cạo sắc như nước.

Sáng hôm sau, Hắc thần chỉ còn là cái xác không hồn. Nàng đã cắt mạch máu dè khỏi ra pháp trường đền tội.

Còn nhiều, nhiều nữa. Chiến tranh diệt bão còn tiếp diễn, còn nhiều kẻ lụy với tình. Trên thế giới, bộ máy diệt bão bây giờ ra sao ? Chúng ta hãy bước vào Mê Hồn Trận.